TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HSST
Ngày 06/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Lê Thị Tâm

Hội thẩm nhân dân: Ông Lang Đức Huy và bà Ngô Thị Vân Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên toà: Bà: Hà Thị Hồng Tú - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 7 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/HSST ngày 30/5/2018; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Vi Văn N, sinh ngày 07/6/1989

Nơi cư trú tại: Thôn C, xã V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Vi Văn D (đã chết) và bà Vi Thị V, có vợ Lê Thị X; có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt tại phiên tòa*).

+NG□ỜI BÀO CHỮA CHO BỊ CÁO VI VĂN NHẤT:

Ông Trịnh Đình Hợp -Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp số 6 – Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá. (*có mặt*).

+ NGƯỜI BỊ HẠI:

Ông Cầm Bá B (đã chết),

+ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ÔNG CẦM BÁ BIỂN:

Anh Cầm Bá H, sinh năm: 1996 (*con trai ông Biển*).

Trú tại: Thôn C, xã V, huyện T, tỉnh Thanh Hoá (*có đơn xin xét xử vắng mặt).*

+ NGƯỜI LÀM CHỨNG:

1. Anh Cầm Bá H, sinh năm: 1976 *(vắng mặt)*
2. Chị Trịnh Thị H, sinh năm: 1973 (*vắng mặt*).

3. Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1985 (*vắng mặt*).

4. Anh Cầm Bá L, sinh năm: 1988. (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 08/2/2018 sau khi ăn cơm tại nhà ông Cầm Bá B, sinh năm 1966, trú tại thôn C, xã V, huyện T, Vi Văn N điều khiển xe máy, biển kiểm soát là 36M1- 11375 nhưng chưa gắn vào xe, chở ông Cầm Bá B đi sửa chữa ti vi ngoài thôn B, xã V. Khi đi đến km 16+900, tỉnh lộ 519A thuộc địa phận thôn B, Vi Văn N thấy 01 xe máy màu xanh, biển kiểm soát 36H1- 8268 do anh Cầm Bá H, sinh năm 1976, chở chị Trịnh Thị H, sinh năm 1973 đều trú tại thôn L, xã V đang đi ngược chiều. Khi 2 xe cách nhau khoảng 2 đến 3m thì Vi Văn N điều khiển xe sang phần đường bên trái, nên đã va chạm với xe máy của anh Cầm Bá H. Sau khi va chạm xe do Vi Văn N điều khiển đổ nghiêng về bên phải và cà trượt trên đường bên trái dài 9,4m theo chiều đi, làm N và ông Cầm Bá B ngã văng ra đường. Còn xe máy do anh Cầm Bá H điều khiển đổ nghiêng bên trái và cà trượt trên đường dài 9,5m bên phần đường đang đi, làm anh H, chị H bị ngã ra đường. Hậu quả anh H, chị H bị thương nhẹ còn Vi Văn N và Cầm Bá B bị thương nặng phải đi điều trị tại bệnh viện. Do vết thương quá nặng Cầm Bá B đã tử vong vào hồi 9 giờ ngày 09/2/2018.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại Km 16+90, tỉnh lộ 519 đi qua thôn B, xã V, huyện T, mặt đường rải nhựa phẳng, lòng đường rộng 3,5m, lề đường bên hướng bắc rộng 1,26m, lề đường bên hướng nam rộng 1,5m, đường không có dãi phân cách. Hướng đông là hướng đi B, xã V, hướng Tây là hướng đi ủy ban nhân dân xã V, lấy lề đường bên phải theo chiều từ thôn B đi xã V làm lề chuẩn.

Cách điểm cố định 3,5m về phía tây có 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 36M1-11375 đổ nghiêng bên phải, đầu xe quay hướng Đông Bắc, trục sau bên phải cách lề chuẩn 40cm, 1/2 thân xe trước nằm ở lề đường bên phải.

Vết cà trượt cày lốc mặt đường nhựa không liên tục (ký hiệu V1) ngược chiều khám nghiệm dài 9,4m. Đầu vết V1 cách lề chuẩn 1,05m và cách điểm cố định 12,4m, cuối vết V1 kết thúc tại giá để chân trước bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 36M1-11375 và cách lề chuẩn là 15cm.

Xe mô tô biển kiểm soát 36H1- 8268 nằm đổ nghiêng trái, đầu xe quay hướng tây, trục trước bên trái xe cách lề chuẩn 80cm, trục sau bên trái cách lề chuẩn 30cm, cách điểm cố định 38,3m và cách trục sau bên phải xe mô tô biển kiểm soát 36M1-11375 là 35,5m.

Vết cà trượt mặt đường nhựa không liên tục cùng chiều khám nghiệm (ký hiệu V2) dài 9,5cm. Đầu vết V2 cách lề chuẩn 15 cm, cách điểm cố định là 29,5m, cách

đầu vết V1 là 17,6m, cuối vết V2 kết thúc ở giá để chân trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 36H1- 8268.

* Khám nghiệm phương tiện:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 36H1- 8268, tại cạnh ngoài cùng bên trái ốp nhựa đầu xe và thanh kim loại tay nắm bên trái có vết tì trượt mài mòn nhựa, kim loại kích thước 3 x 2 cm chiều từ ngoài vào trong, trước sau. Giá để chân trước bên trái bị cong vênh bẻ gập chiều từ trước về sau; Vết cà trượt kim loại tại vị trí mặt ngoài đầu giá kim loại để chân bên trái, kích thước 1 x 0,3cm chiều từ trên xuống dưới; cần gạt số bên trái bị xô đẩy chiều từ trái qua phải. Hệ thống điều khiển, như phanh còn tác dụng, đèn, còi, xi nhan còn hiệu lực.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 36M1- 11375, nhưng chưa gắn vào xe: Vết cà xước mài mòn kim loại và xơ nhựa tại mặt ngoài giá gương chiếu hậu bên phải; Vết cà trượt, mài mòn kim loại sờn rách cao su tại mặt ngoài núm cao su, kim loại tay nắm phải; ốp cao su giá để chân trước bên phải bị xô đẩy từ trước về sau; Mặt ngoài hộp số bên trái cách chữ "H" có vết cà trượt mài mòn kim loại kích thước 2,5 x 1,5 cm, chiều từ trước về sau, bám dính màu trắng; ½ cần gạt số trước bên trái bị cong vênh bẻ gập 90 độ chiều từ trước về sau. Hệ thống điều khiển, như phanh còn tác dụng, đèn, còi, xi nhan còn hiệu lực.

* Khám nghiệm tử thi:

Ngày 09/2/2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số 02/CSĐT xác định nguyên nhân chết của ông Cầm Bá B. Do gia đình người bị hại đã từ chối giải phẫu tử thi, chỉ khám ngoài tử thi ghi nhận có nhiều vết xây xước da sưng nề tụ máu ở vùng thái dương, đỉnh phải, đuôi mày gò má phải, ở chân trái và chân phải.Tại bản kết luận số 485/GĐPY- PC 54 ngày 28/2/2018 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa không đủ căn cứ kết luận nguyên nhân chết của ông Cầm Bá B.

Ngày 06/3/2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số 16/CSĐT xác định nguyên nhân chết của ông Cầm Bá B dựa trên hồ sơ, bệnh án điều trị, các phim ảnh chụp chiếu.Tại kết luận số 584/GĐPY- PC54 ngày 30/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa đã đủ căn cứ kết luận nguyên nhân chết của ông Cầm Bá B là Suy hô hấp, suy tuần hoàn do chảy máu não, dập não, phù não.

Tại kết luận số 11/KL-ĐGTS ngày 26/3/2018 của Hội đồng định giá trong Tố tụng Hình sự huyện Thường Xuân kết luận: Giá trị thiệt hại do tai nạn gây ra cho xe mô tô biển kiểm soát 36H1- 8268 là 300.000đồng; xe mô tô biển kiểm soát 36M1- 11375 là 650.000đồng.

Đối với anh Cầm Bá H, chị Trịnh Thị H khi xảy ra tai nạn chỉ bị xây xước thương tích nhẹ, anh H, chị H có đơn từ chối giám định thương tích, không yêu cầu

bồi thường thiệt hại gì về sức khỏe và tài sản bị hư hỏng.Vi Văn N cũng không yêu cầu anh H, chị H bồi thường thiệt hại đối với phần hư hỏng của chiếc xe máy biển kiểm soát 36M1- 11375.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình của người bị hại Cầm Bá B bị cáo Vi Văn N đã tự nguyện, thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng phí số tiền là 20.000.000 đồng, gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Khi tham gia giao thông Vi Văn N đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Vi Văn N không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án là 02 chiếc mô tô biển kiểm soát 36M1- 11375 và biển kiểm soát 36H1- 8268, gây tại nạn Cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân đã tạm giữ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSTX ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố Vi Văn N về tội " *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Vi Văn N phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", bị cáo phạm tội lần đầu do lỗi vô ý; tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện, khắc phục hậu quả cho người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vi Văn N 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (*sáu mươi*) tháng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại 02 xe mô tô cho chủ sở hữu sử dụng hợp pháp.

Về phần bồi thường dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

*Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn N có quan điểm bào chữa cho rằng: Đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Nhất là người có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, gia đình là hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, trình độ văn hóa thấp, ý thức chấp hành pháp luật còn hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận số tiền bồi thường là 20.000.000 đồng và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS tuyên phạt bị cáo một mức án phù hợp.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn N không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tiến hành đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung của vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn N đã khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 08/2/2018 sau khi ăn cơm tại nhà ông Cầm Bá B, tại thôn C, xã V, huyện T, Nhất điều khiển xe mô tô biển kiểm soát là 36M1-11375 nhưng chưa gắn vào xe, chở ông Cầm Bá B đi sửa chữa ti vi ngoài thôn B, xã Vạn Xuân. Khi đi đến km 16+900, tỉnh lộ 519 A thuộc địa phận thôn Bù Đồn, Vi Văn N thấy 01 xe mô tô, biển kiểm soát 36H1-8268 do anh Cầm Bá H điều khiển chở chị Trịnh Thị H đi ngược chiều. Khi 2 xe cách nhau khoảng 2 đến 3m thì Vi Văn N điều khiển xe sang phần đường bên trái, nên đã va chạm với xe máy của anh Cầm Bá H. Sau khi va chạm xe do Vi Văn N điều khiển đổ nghiêng về bên phải, làm N và anh ông Cầm Bá B ngã văng ra đường. Còn xe máy do anh Cầm Bá H điều khiển đổ nghiêng bên trái, làm anh H, chị H bị ngã ra đường. Hậu quả anh H, chị H bị thương nhẹ còn Vi Văn N và Cầm Bá B bị thương nặng phải đi điều trị tại bệnh viện. Do vết thương quá nặng Cầm Bá B đã tử vong vào hồi 9 giờ ngày 09/2/2018.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố.

[3]. Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp phạm rất nghiêm trọng. Vụ án xảy ra trên tuyến đường Km16 + 900, tỉnh lộ 519 A thuộc địa phận thôn B, xã V, tỉnh Thanh Hóa. Trong tình hình hiện nay, ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ của một bộ phận không nhỏ những người tham gia giao thông còn hạn chế. Làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý của quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Mặt khác, tình trạng tai nạn giao thông trên địa bàn huyện Thường Xuân trong những

năm gần đây có xu hướng gia tăng. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe; khi tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định của pháp luật về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, không làm chủ được tốc độ, đi lấn phần đường, nên đã đâm vào xe mô tô đi ngược chiều gây hậu quả rất nghiêm trọng. Hậu quả là ông Cầm Bá B ngồi sau xe của bị cáo N văng ra đường, nằm bất động, tuy đã được đi cứu chữa kịp thời nhưng ông Biển đã tử vong, anh H, chị H bị thương nhẹ. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, vi phạm vào khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, cấu thành đầy đủ tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương ứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Xét về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các quy định cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. Với tính chất vụ án; hành vi phạm tội và nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là không cần thiết, mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo vẫn đủ, giáo dục cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự:* Ngày 04/6/2018 bị cáo Vi Văn N và gia đình của người bị hại Cầm Bá B đã tự nguyện, thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại với số tiền là 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*), gia đình của người bị hại đã nhận đầy đủ số tiền và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về xử lý vật chứng:

- 01(một) chiếc mô tô nhãn hiệu Wave an pha màu đen, biển kiểm soát 36M1-11375, chưa gắn vào xe.

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Wave an pha màu xanh, biển kiểm soát 36H1-8268 là phương tiện gây tai nạn đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, Hội đồng xét xử xét thấy không ảnh hưởng tới việc

giải quyết vụ án nên áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Vi Văn N phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*";

Xử phạt: Vi Văn N 36 (*ba mươi sáu)* tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (*sáu mươi*) tháng. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/7/2018). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định án treo". Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

***** Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Trả 01(một) chiếc mô tô nhãn hiệu Wave an pha màu đen, chưa lắp biển kiểm soát cho Vi Văn N;

- Trả 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Wave an pha mùa xanh, biển kiểm soát 36H1-8268 cho Cầm Bá H.

Vật chứng có đặc điểm mô tả theo biên bản giao nhận ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

-*Về trách nhiệm dân sự:* Đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án". Buộc bị cáo Vi Văn N phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/7/2018). Đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Lê Thị Tâm

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện Thường Xuân;*
- *Công an huyện Thường Xuân;*
- *Chi cục THADS huyện Thường Xuân;*
- *Bị cáo;*
- *Người bào chữa;*
- *Đại diện hợp pháp của người bị hại;*
- *Lưu HS vụ án*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ông Lang Đức Huy **Ngô Thị Vân Anh** **Lê Thị Tâm**